ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH TRÀ VINH **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

**BAN THƯỜNG TRỰC**

Số: 02 /QĐ-MTTQ-BTT  *Trà Vinh, ngày 28 tháng 7 năm 2015*

**QUY ĐỊNH**

**Về việc công nhận và cho thôi làm thành viên**

**Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 3 cấp**

**trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa VIII;

Căn cứ Quy định số 01/QĐ-MTTW-ĐCT ngày 08/5/2015 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc công nhận và cho thôi làm thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Quy định về công nhận và cho thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, huyện, thành phố, thị xã và xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban MTTQ Việt Nam 03 cấp) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Quy định này điều chỉnh việc công nhận và cho thôi làm thành viên tổ chức và thành viên cá nhân Ủy ban MTTQ Việt Nam 03 cấp trong tỉnh.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

Việc xét công nhận và cho thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam 03 cấp đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy trình, nhằm xây dựng MTTQ Việt Nam ngày càng vững mạnh, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**Chương II**

**CÔNG NHẬN THÀNH VIÊN TỔ CHỨC**

**VÀ THÀNH VIÊN CÁ NHÂN ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM**

**Điều 3. Điều kiện xét công nhận làm thành viên tổ chức**

Các tổ chức có đủ điều kiện dưới đây thì được xem xét công nhận làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam từng cấp:

- Là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, có Điều lệ và được cơ quan thẩm quyền công nhận hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh.

- Là tổ chức hoạt động độc lập, không phải là thành viên của tổ chức đã là thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam, có đơn tự nguyện xin tham gia làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

**Điều 4. Hồ sơ xét công nhận thành viên tổ chức**

- Đơn xin tham gia thành viên, gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp;

- Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền;

- Điều lệ của tổ chức;

- Sơ yếu lý lịch người đứng đầu tổ chức và danh sách trích ngang (có xác nhận của cơ quan, đơn vị hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú);

- Văn bản của cơ quan, đơn vị giới thiệu người đứng đầu tổ chức tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp;

- Báo cáo tóm tắt về tình hình tổ chức và kết quả hoạt động 3 năm gần nhất (hoặc từ khi thành lập đối với tổ chức có thời gian 3 năm) tính đến thời điểm tổ chức có đơn xin làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp;

- Chương trình hành động trong nhiệm kỳ hoặc trong năm đăng ký xin tham gia làm thành viên.

**Điều 5. Điều kiện xét công nhận làm thành viên cá nhân**

Các cá nhân có đủ điều kiện dưới đây thì được xem xét công nhận làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam từng cấp:

- Là cá nhân tiêu biểu có uy tín trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo … ;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam, mục tiêu xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; tự nguyện tham gia làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam.

- Được tổ chức có tư cách pháp nhân, có thẩm quyền giới thiệu tham gia làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Cá nhân tham gia làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam không quá 02 cấp.

**Điều 6. Hồ sơ xét công nhận làm thành viên cá nhân**

- Có văn bản giới thiệu của 01 trong 02 tổ chức sau đây:

+ Tổ chức thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp (đang là thành viên của tổ chức cấp mình);

+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Nhận xét của cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc nơi cư trú;

- Có đơn xin tham gia làm thành viên cá nhân, gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp;

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú;

**Điều 7. Thẩm quyền, quy trình xét công nhận thành viên tổ chức**

**1. Thẩm quyền xét công nhận**:

Việc công nhận làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam ở cấp nào, do Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó quyết định.

**2. Quy trình xét công nhận**:

- Sau khi nhận hồ sơ của thành viên tổ chức, đề nghị xin gia nhập làm thành viên MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xem xét, thẩm định hồ sơ. Đối với thành viên Ủy ban MTTQ tỉnh, giao Ban Tổ chức-Tuyên giáo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thẩm định, báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho ý kiến.

- Nếu thấy đủ điều kiện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam báo cáo trước Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam của cấp mình để hiệp thương. Nếu quá một phần hai (1/2) tổng số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam có mặt tán thành thì tổ chức đó sẽ được công nhận làm thành viên MTTQ Việt Nam và người đứng đầu được công nhận là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam.

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ ban hành quyết định công nhận làm thành viên mới và công nhận người đứng đầu của tổ chức là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam của cấp tổ chức hiệp thương.

**Điều 8**. **Thẩm quyền, quy trình xét công nhận thành viên cá nhân**

**1. Thẩm quyền xét công nhận**:

Việc công nhận làm thành viên cá nhân Ủy ban MTTQ Việt Nam ở cấp nào, do Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó quyết định.

**2. Quy trình xét công nhận**:

- Sau khi nhận hồ sơ xin gia nhập làm thành viên cá nhân MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xem xét, thẩm định hồ sơ. Đối với cấp tỉnh, giao Ban Tổ chức-Tuyên giáo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thẩm định, báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho ý kiến.

- Nếu thấy đủ điều kiện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam báo cáo trước Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam để hiệp thương. Nếu quá một phần hai (1/2) tổng số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam có mặt tán thành thì cá nhân đó sẽ được công nhận làm thành viên cá nhân MTTQ Việt Nam và được bổ sung là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam.

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ban hành quyết định công nhận làm thành viên cá nhân và Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức hiệp thương.

**Chương III**

**CHO THÔI LÀM THÀNH VIÊN TỔ CHỨC VÀ THÀNH VIÊN**

**CÁ NHÂN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM**

**Điều 9. Những trường hợp xem xét cho thôi làm thành viên tổ chức**

Những tổ chức có một trong các vi phạm dưới đây, được xem xét cho thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam:

- Vi phạm Luật MTTQ Việt Nam và Điều lệ MTTQ Việt Nam, Quy chế hoạt động của Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nơi mình là thành viên;

- Vi phạm pháp luật, bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động hoặc giải thể;

- Hai năm liên tục không báo cáo, thông tin chương trình hành động của tổ chức với Ủy ban MTTQ Việt Nam nơi mình là thành viên (đã được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó nhắc nhỡ nhiều lần);

- Nội bộ mâu thuẫn, mất đoàn kết kéo dài không còn tác dụng đối với tổ chức, ảnh hưởng đến xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**Điều 10. Những trường hợp xem xét cho thôi làm thành viên cá nhân**

Những cá nhân có một trong các vi phạm sau đây, được xem xét cho thôi làm thành viên cá nhân Ủy ban MTTQ Việt Nam:

- Vi phạm Luật MTTQ Việt Nam và Điều lệ MTTQ Việt Nam;

- Vi phạm pháp luật hoặc có khuyết điểm, bị cơ quan có thẩm quyền xử lý từ cảnh cáo trở lên; không còn uy tín ở cộng đồng dân cư và cơ quan, đơn vị công tác hoặc lĩnh vực đại diện;

- Vắng mặt không có lý do 03 kỳ họp liên tiếp Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam nơi mình là thành viên.

- Có đơn tự nguyện xin thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

**Điều 11. Thẩm quyền, quy trình xem xét cho thôi làm thành viên tổ chức và thành viên cá nhân Ủy ban MTTQ Việt Nam**

**1. Thẩm quyền cho thôi**:

Việc cho thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam ở cấp nào, do Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó quyết định.

**2. Quy trình cho thôi**:

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp họp nghe báo cáo và xem xét; nếu là thành viên Ủy ban MTTQ tỉnh, giao Ban Tổ chức-Tuyên giáo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xem xét và báo cáo trình Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho ý kiến.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam báo cáo trước Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam của cấp mình để hiệp thương. Nếu quá một phần hai (1/2) tổng số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam có mặt đồng ý cho thôi làm thành viên Ủy ban MTTQ Việt Nam.

- Căn cứ Nghị quyết của Hội nghị Ủy ban MTTQ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ban hành quyết định cho thôi làm thành viên và người đứng đầu của tổ chức thôi tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức hiệp thương.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ vào Quy định này, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam 03 cấp trong tỉnh triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nội dung nào chưa phù hợp; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh tổng hợp báo cáo Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung.

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

Quy định này đã được Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thống nhất thông qua tại phiên họp lần thứ 3, ngày 23 tháng 6 năm 2015 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

***Nơi nhận***: TM. BAN THƯỜNG TRỰC

- Thường trực Tỉnh ủy; **CHỦ TỊCH**

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;

- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;

- Ủy viên Ủy ban MTTQ tỉnh, khóa VIII;

- Các ban chuyên trách Ủy ban MTTQ tỉnh; (Đã ký)

- Ủy ban MTTQ các huyện/thành phố;

- Lưu: VT & TC-TG.

**Ngô Văn Khỏe**